



GIÁ BÁN	
DÔNG-PHÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 6500	8500
Sáu tháng 2.800	4.500
Ba tháng 1.500	2.500

Mua báo phải trả tiền trước.  
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. - Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

# TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple  
MỖI TUẦN XUẤT-BẢN BA LẦN: THỨ BA, THỨ NĂM và THỨ BẢY

Trồng cây gai không khi nào được ăn trái.

## Người Việt-nam cũng biết nhọc vậy chớ?

Đi trên đò, thử quăng một vài hào bạc xuống sông, có đũa nhảy ùm xuống lặn mò mà lấy cho được!

Bỏ một đồng bạc trong cái nồi nước đường, có kẻ búp cá mặt mũi vào nồi đường mà ngậm đồng bạc ấy! (ở các tỉnh thành, người ta thường có chơi trò ấy.)

Treo mấy vật: khăn, nón v.v. trên cây cột bôi dầu đen thui và trơn ướt, có nhiều kẻ đua nhau treo lên trượt xuống, ý lịch ý-ười, mà có treo lấy cho được món thưởng kia!

Đò là những trò diễn trước mắt công chúng, chứng cho cái thuyết « người Nam không biết nhọc » mà chúng ta thường nghe, dầu là không muốn nghe; chưa kể những cách nhọc hột, chui lòn ban đêm, để cầu cạnh danh tước lợi lộc, còn lắm trò xấu xa, không thể nào tả hết.

Vậy nói người Việt-nam « không biết nhọc » cái tiếng vô đũa cá nầm ấy, chúng ta có chối cãi, người ta lại đem những chuyện trên mà trả lời, ai có lương tâm, chỉ lấy làm đau lòng và buồn hơn thế thôi.

Tình cờ gần đây có 2 cái tin chứng cho người Việt-nam biết nhọc:

- 1) Ở Vientiane (Lào) có nghị định Việt-kiểu lớn làm an trên đây, phải thuộc dưới quyền quan Lào, dư luận nổi lên tỏ ý bất mãn.
- 2) Gánh hát xiếc Harens-ton's diễn trò ở Hà-nội, có một chuyện đùa phàm đến đau đay người Việt-nam, khán giả bất bình tẩy chay, rồi gánh xiếc ấy vào Nam-dịnh, Thanh-hóa, và Vinh, người Nam ta không ai đi coi cả, bị...

Xem hai chuyện trên, đủ thấy lòng biết xấu của người Nam ta, chưa phải toàn tiêu diệt hết, như ai đã tưởng, không đáng lấy một phần số ít mà đoán trùm cả toàn thể người Nam.

Kể bài học « biết nhọc », riêng về hiền triết phương đông, thì không ai nói được rõ ràng cần thiết bằng thầy Mạnh-tử, nào « không có lòng ta-ô, không phải là người » « không bằng người mà không biết xấu », không khi nào bằng người được « Lòng biết xấu với người đời quan hệ lớn vậy thay! » v. v. không kể hết được.

Những bài học ấy, đâm thắm vào lòng người đã hơn ngàn năm, là nào đến hết giống, dạy biết lựa nhịp bày tỏ lòng

## CHUYỆN BỜI NHỮNG CÁI THỪA

Cái bia « khuyển cái hạ mã »

Cuộc đời thay đổi, cái mới mới ngày mới xuất hiện, thì cái không thích với hoàn cảnh tự nhiên liền diệt dần dần, tựa như cái người xưa có ý muốn lưu truyền lâu đời, khắc đá chạm bia, làm cho có tính chất « bất tử », mà những cái đã không thích thì có còn mãi mãi làm đá khắc chữ sô sô ra đó, hiện lực nó cũng mất từ khi nào, không ai để ý đến nữa.

Trong những cái nói trên, cái bia « khuyển cái hạ mã » 馬下犬 ở trước một ngôi miếu, đến, mà chúng ta còn thấy là một.

« Khuyển cái hạ mã » ý nghĩa là ra bia ấy mà khắc mấy chữ trên là để truyền báo cho công chúng, ai đi ngang nơi miếu và đền, phải tỏ ý tôn kính, đi dúi, đi lọng thì phải nghiêng, đi - -, ngựa thì phải xuống mà đi chun, qua khỏi nơi ấy mới được trèo lên đò lọng và cỡi ngựa lên xe.

Theo lập quán tin chuyện thần quyền ở xa ta về thời hồi xưa, cái bia « khuyển cái hạ mã » kia rất có hiệu lực, như là người đến miếu thờ chun, có tính chất quan trên công nhận, như miếu cụ không ở cao lênh. Kỳ giã có nghe câu chuyện trước kia một thầy Bà họ say rượu, cỡi ngựa qua trước miếu Văn-thành huyện nọ, bị tên tà phạ triết lại trình quan, thầy Bà bị tên một số tên khá lớn.

Ngày nay xe tay xe điện đi lại thường ngày, cái bia kia còn tro tro đó, mà bọn coolie « ngựa người » với bác lái xe cứ giông thẳng, khách ngồi trên ấy — có người biết nơi có cái bia kia, — cũng ngồi im đi luôn, chẳng thấy ai xuống xe bao giờ. Thế là cái bia đó, thành ra vật thừa, có đứng đó cũng như viên đá, không còn ý nghĩa và hiệu lực gì nữa.

Có người nói: cái bia đó cốt bảo người đi dúi lọng và ngựa mà không cần người đi xe, nên để cũng vô hại...

Nói vậy cũng có cơ, song ít nữa dưới chữ « khuyển cái hạ mã » kia, nên khắc thêm mấy chữ:

乘車者即自便。

Nghĩa là người đi xe được tự tiện, xuống xe cũng tiện, không xuống cũng được. Như vậy thì cái bia kia mới có cái tính chất đúng được mà khỏi « thừa » chớ!

Tay vậy, đó là nói hồi họ chơi ô-đô, chứ cái gì không thích với hoàn cảnh thì tự nhiên phải sa vào cái lệ « đạo thừa ». chúng ta thiên đi: « Có thể giao ô-đô, thì ít ai đi dúi ngựa, có xe hóa xe điện, tự nhiên không thấy ai đi dúi ngựa, cái gì mà ở vào trường hợp không thích tưởng nên dẹp trước, để nhường chỗ cho cái thích là phải hơn.

Chuông-Mai

biết nhọc ấy, một cách có trật tự mà không phạm đến pháp luật là phải đương.

Một dân tộc muốn sống còn, đến « biết nhọc » tưởng cũng là một điều trọng yếu trong các điều kiện khác, hướng ở vào thời đại cạnh tranh này.

X. X.

## XU THẾ "SƯ PHẠM GIÁO DỤC" Ở XỨ VĂN MINH TRÊN THẾ GIỚI

Giáo dục là cơ quan chuyên về phân khai thông tri thức, huấn luyện tư cách cho quốc dân, đào tạo nhân tài để ứng dụng trong xã-hội. Nên nói đến trình độ cao thấp của quốc-dân và nhân tài một nước nào, người ta qui công và tội về phần giáo dục.

Tuy vậy, giáo dục không đứng một mình, hay tự thân cơ quả ấy sắp đặt tự ý mà gọi là hoàn thiện: cần phải theo thời đại, theo xứ sở và theo hoàn cảnh sanh hoạt cùng triều lưu chung trên thế-giới mà cải tiến dần dần, vì thế mà cơ quan giáo dục ở các nước văn minh, có cái xu thế mới thời mới cái tân một cách rõ ràng.

Tảng-Dân một số ra tháng trước kia, có đăng bài « nghĩa vụ giáo dục ở xứ văn-minh », nay thấy báo Tàu có đăng bài « xu thế về sư-phạm giáo dục ».

Bài này của Thường-đạo-Trúc, chủ nhiệm Trung-xương đại-học-giáo-Trung-hoa, một nhà chuyên môn gia công khảo cứu về giáo dục hiện đại ở các nước, như là môn sư-phạm, nên nói có căn cứ, không phải lời nói suông như những bài tán hảo mà chúng ta thường thấy. Tuy nhiên đại đa số dưới đây cũng cho nhà đương cuộc xem xét.

Sư-phạm giáo dục vì sao phải tu chỉnh về cách tân?

Sau cuộc Âu-chiến, không chỉ triết đề cái cách như nước Nga, hay bộ-phận cái cách như nước Đức, nước Ý, hoặc là duy trì hiện trạng như nước Anh, nước Pháp, về tinh thần và chế độ giáo dục, đều trải qua một phen cái cách và tu chỉnh lại, chứ không đả-nguyên như trước. Như là bộ phận sư-phạm giáo dục, chiếm phần trọng yếu trong sự cái cách tu chỉnh ấy.

Nhân thế, xét qua trên lịch sử cận đại, thấy rõ một điều: phạm quốc-gia nào, sau lúc gặp cảnh ngộ biến cố thì toan cải tổ, nào chính trị, nào kinh-tế, nào văn hóa gì gì cũng nảy ra những cuộc vận động; cuộc vận động ấy thường thường đi cặp kè với cái kế hoạch giáo dục mới. Mà trong kế hoạch ấy, ai cũng nhận « sư-phạm giáo-dục » là cái máy tạo ra kế hoạch kia.

Lâu nay các nước trong lúc thái bình, về mặt giáo dục, đối với trai gái con nhà thượng tầng giai cấp trong xã hội, chú ý nhiều hơn; trải qua một cuộc « quan hệ sống chết », rồi cái lệ « dân lộ cạnh tồn » chung, khi đó mới ra sức làm cho giáo dục được phổ cập, phổ cập cả dân chúng; vì nhân rõ phần đại đa số kia mà chịu cái nạn « đói », đã không lợi mà có hại cho quốc gia nhiều.

AI để xem xét lịch sử giáo dục phổ cập của các nước về khoảng cận đại, đều chứng thực rằng cơ quan sư-phạm giáo dục đại ra, chính vì đào tạo ra giáo sư phổ thông, tức là những thầy « sơ-dãng giáo-dục ».

Tính-chất và công-năng Sơ-dãng giáo-dục

Sư-phạm giáo dục để vì sự nhu cầu về sơ-dãng giáo-dục mà sinh ra, tất nhiên về hình thức là chớ bề ngoài và phần huấn luyện bề trong, phải theo tính chất và công-năng sơ-dãng giáo-dục mà quyết định. Chúng ta muốn biết bản chất sư-phạm giáo dục cận đại thế nào, khuyển hướng gần đây thế nào,

## Té ra có một làng đặc biệt ấy!

Một bữa kia tôi tới thăm một ông đạo anh, nhân nói chuyện cực kỳ ở miền người tỉnh Quảng nam, nào đâu không thuộc sống đờ đến chết, nào vậy sản không giá gì, cảnh tình thấy mà ra nước mắt. Chả nhẽ cũng kể cảnh dân mấy làng ngoài, nó không khác gì dân miền trong.

— Vậy mà một đầu là — chủ nhà nói — vừa rồi tôi tới thăm quan lơn... thì ngài nói dân làng ngoài sung sướng lắm, không biết có thiệt không? Ngài nói đờ nào có 50, 70 bạc vốn thì nay có mấy trăm; nhà cửa học, rồi lên đại-học, 2 đường bên nào đi ngã nấy, bên phố thông với bên đại-học cao đẳng, không dính dáng gì nhau, nên gọi là « thực hai đường xe ».

Về khoảng đời ấy, theo ý chính phủ, nhân rằng đối với phần dân chúng, chỉ cần dạy cho chúng biết đọc, biết viết, biết tính, mấy đầu tư năng làm nên vốn thế thôi, cốt dưỡng thành cho chúng cái tâm trung thuận, phục tùng, siêng năng là đủ. Bởi thế những người đương cái chức thầy dạy phổ thông ấy, cũng cần truy cập cho chúng những môn tri năng học thức và kỹ thuật đơn giản ấy, tức là thỏa hợp rồi. Xem chế độ giáo dục nước Anh thì hành năm 1846 đủ chứng về lẽ ấy.

(Chế giáo-sanh ấy, phạm ai muốn gánh chức tiểu học giáo-sư, độ 13 tuổi, tới trình với một vị giáo sư trưởng sơ-dãng, đính lập một tờ kế hoạch 5 năm, theo học cái nghề giáo lập và bổ sung môn học phổ thông...)

Chế độ ấy cả hình thức và tinh thần, hoàn toàn là bất chước theo cái lối dạy môn đồ của các nhà công, các nhà buôn. Bởi thế bao nhiêu

(Xem qua trang 3 cột 4)

## VAN-VAN

Tết phu xe

Tết và quan năm có lập đàn, Đám họ cười cười, lạ thay sao! Mò lưng sách rảo tìm nhân lực, Rán sàng toàn xoay quá đũa chĩa. Tới lại nhả xe ngày bữa giã, Mò cuội sơn trãi bánh sơn xa. Trời ơi! Tết này này này này, Thời, đã nhào ngay gác cấp giã.

Tết làng vạn ghê

Nhà trên mặt nước, nước mênh mông! Vơ vớt lúa ai, lột gạo rang. Toàn chế cây rừng, rừng sự ọp. Tưởng đờ muối biển, biển tiếng rừng. Nghe hơi si chầy, tay rời rung. Thấy bóng trẻ trâu, ngựa phép phùng. Những vớ có trai, may đẹp lỵ. Tết sau tháng khác lại này không!

Tết học sanh

Áo mình vừa mới, mũ mình có, Lại được « ra sân phố » bây giờ. Sách họ thấy qua, chớ cái khoé, Sách họ đi đánh, vớ của đờ. Mát nằm bề chớ, vớ xam bát. Thấy bôn bôn có, chớ dân thê. Tiểu thuyết tình thư, lo giã đờ, Tết này còn có tết sau chớ.

Tết thầy tu

Ông: tết thời vai, chẳng mấy ai. Dạy mình vui tết nhất trên đời. Hương hoa về để người mê cúng, Chả cần thờ lễ Phật ông thầy. Sướng tốt, là không cần phải tới, Giỏi thừa lại có kiến cơ chại. Rày nghe tôi Phật ông lan khắp, Có việc « nam vô » miêng tụng hoài.

Tết nhà văn

Tết mới đi qua, tết lại về, Nghe người tết tết, khiến mình ghê. Bíp bíp, pháo nổ người của nó, Đeng đeng, thơ đờ người của nó. Say sảng chén chè, mua thể muốn, Nhồi nhém chén cháo, bán hải thần! Tết như thế hử, ăn không tới, Bữa bữa năm chừa sự bữa hời!

Tết nhà quan

Thao trách thầy ai trở với già, Ta vui cái thú sống riêng ta. Xe hơi chun chun chun chun chun, Áo gấm vào ra nhện cái nhện. Tiếng chũm tiếng chũm xa tiếng pháo, Cầu cuội của ta lên cầu ca. Tết như thế mới vui dân hết, Ông hiền mấy ông chun chun chun.

SAO-NAM

## Nhật ra hội-nghị hải-quân ảnh hưởng sẽ ra sao?

Nhật ra Quốc liên, Đờ ra quốc liên, nay Nhật lại tỏ thêm thái độ cường ngạnh, sắp lung vờ hải quân hội nghị nữa!

Đương giữa khoảng đờng Phi có cuộc Ý A chiến tranh, Viễn-dông có cuộc Trung-Nhật, Nhật Nga ác cảm nhau, mà đến thêm cái tin « Nhật ra hội nghị hải quân » thế giới đối với cuộc quốc tế, không ai không lấy làm quan tâm.

Nguyên nhân Nhật ra hội nghị này là vì Anh, Mỹ, Pháp, Ý kết hợp trên nguyên-chức đờng « cùng nhau giao hoàn việc đờng tàu biển » đối với nghị án của Nhật bản, « xáo lập chế độ cộng đồng tối cao thiết hành hạn chế trọng lượng hải quân ». Hai bên đối kháng, Nhật như định kiên trì chủ trương của mình, thành ra không điều hòa được. Nhật đã đờng thủ đoạn, sau cùng đưa tờ thông tư cho 4 nước Anh, Mỹ, Pháp, Ý tuyên cáo ra hội.

Theo chủ quan sát của các nhà lưu tâm đến việc quốc tế, thì ảnh hưởng của Nhật ra hội có 4 điều đáng chú ý:

- 1) Hải quân thỏa hiệp đã tuyệt vọng, tất nhiên đờng cạnh tranh kịch liệt về sự khống chế trọng quân bị, không chỉ Anh, Mỹ mà Pháp, Ý cũng thực hành kế hoạch tạo thêm chiến hạm. Kết quả sự cạnh tranh ấy đã làm gì, không phải bàn nữa.
- 2) Đờ không thỏa hiệp, tất nhiên bao nhiêu sự hạn chế về hải quân

đều mất cả hiệu lực, vấn đề phong bị ở các đảo miền Thái-bình-dương, sẽ thành trung tâm điểm cho cuộc đờ lập của Anh, Nhật và Mỹ.

3) Theo chủ kiến trí của đoàn đại biểu Nhật-bản, tỏ ra cái ý đờ chiếm đóng Á về vấn đề chính trị, không muốn cho nước nào Âu Mỹ đờng vào miệng vào, cái nguyên tắc ấy, liệt cường Âu Mỹ không thể nhún nhượng được. Khó một đầu là lợi hại các nước Âu Mỹ ở viễn đờng sát si không đờng nhau, nên phương đờ Nhật cũng có khác, mà không sao có về nhất trí được; vì thế nên sau hội nghị phá liệt, thái độ nước Anh đối Nhật có hơi mềm, nước Anh vì quyền lợi ở viễn đờng nhiều hơn, nhà yếu nhân đờ về khởi vấn đề « Anh Hoa Nhật hiệp định », đờ chuyển đi tuộc điện sau này. Đờ thật là bày rõ chân tướng của đờ quốc chủ nghĩa Anh, sẽ bắt tay với Nhật đờ giữ quyền lợi mình.

4) Anh-Nhật đờ Hoa hiệp định, tất nhiên Mỹ cũng ngả lòng, không hiệp tác với Anh, mà hội nghị hải quân chỉ còn tính chất địa phương, tức là vấn đề Âu châu, dần có Đức, Nga và các nước nhỏ tham gia, chẳng qua là đờng giải cuộc thế mới sau cuộc « Anh Đức hải quân hiệp định » thế thôi. Hướng Nga và Đức hải quân như than vôi giá, chắc gì đờ chịu công vào hội.

(Xem tiếp trang 3 cột 4)

## Một chuyện thú nầy chưa từng có

Chín mẫu ruộng hóa ra đá!

Thật chuyện lạ thế này ợ, ta chưa từng có: ruộng tự nhiên đá ra nằm ngổ ngang, không cây cối được!

Trung-hàc Tân-văn số 833 ra ngày 30-1-36 đờ đờng, hôm cuối năm tay vớ rớt, nhân quan 50 và quan Tuần tỉnh Yên-bay (Đào-hy), đi tuần du miền sơn cước, đến địa phận làng Trùng, thì thấy dân báo ra xin miễn thuế cho 9 mẫu ruộng (6 mẫu ở làng Trùng, 3 mẫu ở làng Mán) tự nhiên bị đá to bằng nắm phân-một năm ruộng hoang vô số, không biết ở đâu đờn đờn.

Hỏi họ, thì họ kể chuyện, hôm 28/1/1935, lúc 4 giờ chiều, có một trận mưa đờ đờng một giờ một người, trời rồi ra đờng thấy cây to đờ 2 người ôm một hột, đi họ hột người trước và đi to kia năm nhất; mỗi người có cây thấy ánh sáng chói lóa, cây to như thế, là là xem nổi xung quanh không thấy sót vớ gì cả.

Nhìn người hỏi mấy ông lờ trong làng, trước khi mưa, có trung triệu gì khác lạ, các cụ nói có một tiếng ợ, thì sáng to tiếng ra từ trong đờng trời phương Đờng sang Nam. Chờ có 15 phút người sau hột vớ đờ ruộng hoang không gì là.

Nhìn quan nhà tịch đờ đá, miễn thuế cho 9 mẫu ruộng kia.







# TRẬN GIẶC DẦU HÒA

Cái màn kín những tấn kịch tranh đoạt dầu hòa trên thế giới

(Tiếp theo Phụ-trương số 663)

Vận tải chiến tranh.—Chiến lược thứ nhất của công ty Mỹ phu dương hàng, Rockefeller tổng lý công ty ấy, làm cách phong tỏa tàu chở dầu: Bao nhiêu tàu chở dầu của công ty ấy đánh để tàu trống không mà đình chớ, chớ không chịu chở dầu của công ty. Henry, Công ty Mỹ-phu ở trong nước có những ống chuyển dầu dài đến 20 vạn km. để chuyển dầu trong những ống chuyển ấy. Khi vận tải, so với chở xe hóa chất thì phần trong 16 phần, vì khoản phí do ống chuyển dầu rất nhẹ như thế, nên bao nhiêu hãng buôn dầu nhỏ ở nước Mỹ không địch lại Mỹ-phu dương hàng, mà bị sụp cả. Rock định dùng thủ đoạn ấy thì với Hoàng gia - công-ty của Hà-lan, nhưng không ăn thua gì, vì Hoàng gia công ty đã có sẵn tàu vận tải riêng của mình, thế là chiến lược thứ nhất của Rockefeller, bị thất bại.

### Giả cách chiến tranh

Chiến lược thứ nhất phong tỏa vận thuyền đã thất bại, nhưng công ty Mỹ đã chịu thôi đâu. Họ lại đổi ra chiến lược mới khác, là giả cách cạnh tranh, trận đánh thứ hai này là ở Trung quốc, công ty Mỹ-phu nhận rằng Trung-quốc có 4 trăm triệu người là một thị trường rất to tát. Công ty bên giả giá dầu hóa mình xuống rất thấp, đến dưới số vốn lặn (bản lỗ vốn). Không chỉ thế, lại phát không cho người Trung-hoa đến 8000,000 cây đèn nữa. Rồi sao, nhân dân Trung-hoa, dùng đèn của công ty Mỹ-phu, trở lại thấp dần của Hoàng-gia công ty Hà-lan!

Dầu Anh lọt vào nước Mỹ  
Chánh sách của Henry D. tổng lý công ty Hà-lan, cũng dùng cách « hạ giá » mà đối phó lại, lại nhờ đường vận tải gần và tiện hơn, nên ở thị trường Trung quốc tiêu thụ được nhiều mà tồn tại rất ít.

Mỹ-phu công ty bị tồn thất ở thị trường Trung quốc, mong lấp lại chỗ lỗ đó, lại đặt cao giá dầu ở thị trường Âu-châu và thị trường Mỹ. Dầu công ty Mỹ-phu vì giá cao ở thị trường Âu-châu, thành ra dầu công ty Hà-lan lại đắt thêm, được lợi ích nhiều. Còn nhân dân Mỹ đối với giá dầu cao của Mỹ-phu công ty cũng sanh mối phản cảm rất lớn.

Henry D. thừa cơ hội ấy lợi dụng nhíp lợi đối với tay kinh địch kia, lập một công ty mới ở miền Phạt-la-lập-đạt (Florida ở Mỹ). Nhờ đó dầu hòa Anh mới lọt vào nội địa nước Mỹ. Hiện nay mô dầu ở Gia-lợi phúc-nê-A, (California), cũng thuộc của số hữu Anh. Không chỉ bộ phận mô dầu ở bán quốc Mỹ, mà cả bộ phận lớn ở miền Trung Mỹ, nam Mỹ cũng vào tay Henry D.

Quyền lợi Anh Mỹ cạnh nhau  
Theo phần đông nhà địa chất học, đều nhận dầu hòa sản ở

mỏ « Venezuela » nam Mỹ là giàu và tốt nhất trên thế giới, ở đây, Anh Mỹ cạnh tranh càng riết.

Trước 10 năm đây, Anh đã xui dục cho người miền kỹ khởi lên làm cách mạng, nhân thế Gôm-mây (Gomey) mới dục được chánh quyền, làm tổng thống, mà về mặt kinh tế, hoàn toàn giao Henry D cung cấp. Thế là mô dầu Venezuela về tay Henry D. Dầu lấy ở mô ấy đều đem chở sang Khố-lập-tát luyến lại rồi mới bán.

Khố-lập-tát (Curacao) là một hòn đảo nhỏ dọc biển Venezuela là thuộc địa của Hà-lan. Ở trên hòn đảo ấy làm sở chuyên nghề chế dầu và cả chỗ xuất cảng, rất là tiện lợi.

Dân cư đảo ấy là giống phước tạp gồm cả tiếng nói 4 nước: Anh, Bồ-đào-nha, Hà-lan và Tây-ban-nha. Dân ấy thường làm hầm nóng lòng việc độc lập, người Mỹ mới khuyến bọn ấy rằng:

Nếu độc lập được thì khoản thuế ở Khố-lập-tát sẽ về tay người bản xứ, không phải nộp cho Hà-lan nữa. Nói tóm lại, mô dầu ở Khố-lập-tát về tay người Anh, nên Mỹ cứ chầm chầm động cho dân đảo ấy khởi lên phản kháng Anh để giữ quyền độc lập. Nói nghe dường hoàng chính đại, kỳ thiệt chỉ vì một món dầu hòa!

Gôm-mây làm Tổng thống Venezuela đã 15 năm, ấy là một nhà độc tài rất chuyên hoành, có nhiều người ca tụng Gôm - mây đã nuôi chúng nó sống trong cảnh xa xỉ và thong thả. Ở xứ ấy thường xảy ra lần kịch cách mạng, màn kín sau lưng dáng cách mạng ấy không phải ai lạ, chính là công ty Mỹ-phu hóa dụ!

Ngu-Sơn  
(Còn nữa)

## Kho chuyên.

Hôm 27 Janvier, đội Kinh ở nhà đơn Sơn lấy đá tái nghi tại nhà thương Phủ-Đoan (Hanoi), vì thế cho lời nói óc mà đáng sáng lọc tự tế

Nhân lúc đi tuần công mấy ông chủ Đoàn, thấy đội xin đi riêng, rồi lấy súng bắn vào mặt tự tế. Chờ vào nhà thương, người ta hỏi thì thấy nói vì dân làng Phụng-thượng kiện về vụ bà làm sách nhiễu, muốn là thay ngay, phải quyền sinh.

Mày chừa, ngay hay già đi thong thả sẽ lại ra, thấy này q.á nóng!

Một rồi quan Thống-sứ Bắc-bộ có tờ thông tư cho các quan địa phương, bảo phải kiểm soát kỹ càng các người bị trục xuất ở các xứ; mỗi lần giải những người ấy tới Hải-phong thì đem họ tới số 1'âm-phòng xét lại các cước

Có lẽ đây người Anh họ chán cách thuộc địa Âu-độ thì phải: họ không muốn làm quan tại Âu-độ nữa.

Một đây chính phủ chọn người giúp việc ở Âu. Thế mà trong 14 người, chỉ có một người chọn đi.

Người Âu háy giờ cũng giải lêm. Trong kỳ thì chọn người làm việc gần đây, chỉ thấy 14 người, mà có 6 người Anh đi.

Lại Nam gia năm nay, định vào ngày 17 tháng hai (10 Mars). Số chỉ tiêu vào là này định là một vạn hai ngàn đồng.

## Việc Thế-gioi

### Y A chiến tranh

Quân Ý đại thắng  
Roma 2 Janvier. — Ở mặt trận Somalia quân Ý đại thắng, cướp được rất nhiều đồ khí giới, lương thực, và rất nhiều lần thớt và cái của quân địch, trong đó có cây cờ của Phiến-vương Ras Desta.

Quân A lo sắp đặt công việc  
Addis ababa 29 Janvier. — Ở mặt trận Tigre không có chuyện gì, song chánh phủ A đương chú ý về tình hình phía nam, các quan Thượng-thor Hô-ti, Bô-đi, và-chánh đã sắp tàu bay ở Dessal về rồi, chắc là có việc quan hệ. Có lẽ họ Tham mưu đạo quân ở tỉnh Sidamo phải thay đổi. Người ta phỏng đoán nay mai quân A sẽ lấy mấy tỉnh Sidamo, Borena, Bali làm phòng tuyến chiến chiến.

Trong trận đánh ở Tembién  
Addis ababa 30 Janvier. — Chánh-phủ A thông cáo rằng trong trận đánh ở Tembién quân A cướp được của ý rất cả là 23 khẩu đại bác, 125 khẩu súng tiểu thanh, 6 súng trường và 1 súng tiểu thanh. Hai bên vẫn còn đương đánh nhau.

Gabre Mariam thay thế Ras Desta  
Addis ababa 30 Janvier. — Phiến-vương Ras Desta vì thua trận trước, nay bị bắt, ông Gabre Mariam Thượng-thor mới ra thay thế, ông này rất thông thạo tình hình phía nam.

### AI - CẬP

Tình hình rối loạn  
Le Cairo 29 Janvier. — Tại phố Kaarol, học sinh biến tình vậy đánh lính cảnh sát, lính phải bắn lại, một người học sinh bị thương; ở phía tây nam thành phố cũng có nhiều cuộc xung đột.

Tại trường Cao-đẳng Dar-el-salam, vì tình cảnh sát không cho học trò vào trường, nên hai bên xung đột gắt, học sinh ném đá vào lính tới bị, đánh nhau như trận giặc nhỏ, lính phải dùng súng giữ mình 40 học sinh bị thương. Ông Habis Paoba lãnh tụ đảng quốc-ia phải phát lệnh kêu gọi nhoran dân đứng làm học đặng, tình hình có hơi êm, ông này đã lập hội-sao ở Damascour vừa rồi có làm là xin đi về việc những người phiên loạn xa cây ở nhà Anh hóa bỏ a thế ba. Học sinh ở các trường Alexandria đình bãi khóa.

### TRUNG - HOA

Quân Cộng-sân hoạt động  
Canton 29 Janvier. — Sau mấy trận đánh với quân chánh-phủ, quân Cộng-sân đã chiếm lấy thành Qui-đương cách tỉnh Chi-Quai cách 50 cây số. Chánh-phủ địa-phương đã ra lệnh gọi nhoran lực lượng quân đội để đánh lại, một cuộc chiến loạn Cộng-sân đã phát sanh ở Hô-bắc, các tay lãnh tụ 50 viết Trung hoa đã chiếm được thế lực vững vàng ở nhiều nơi.

### Mông-cò động binh

Heilongking 30 Janvier. — Chánh phủ tỉnh Heilongking cho bay rằng 50 ngàn quân người Mông cò đi lập trại ở Mikolonza là nơi đầu trận tuyến giáp giới Mãn Mông. Quân Mông cò hiện nay có 150,000 người, đi binh khi toàn quân tới tấn, có 100 chiếc tàu bay, 20 xe thiết giáp và 4000 cái xe hơi.

### LỜI THAN PHIÊN CỦA NHÀ PHA

Ở lao Đông-hồi (Quảng-binh), năm nay người than còm là mỗi người mỗi ngày 0\$065, hạ hơn năm ngoái nửa xu, nên đời rất kém.

Bữa 1er Janvier 1936, tất cả anh em nhà pha thưa với thầy xếp lao, mỗi ông đợi để lao đến đặng xin cho biết cái giấy còm trong năm nay nhà nước định cho ăn thế nào. 4 giờ chiều ngày ấy, ông hiểu cho chúng tôi đại khái như vậy:

... Mỗi ngày ăn 3 bữa (bưởi sáng: cháo, buổi trưa: cơm, buổi tối: cơm) và những đồ ăn như:

- 1) Cháo. — Vừa nước vừa cái mỗi p.ân 150gr.
- 2) Cơm. — Gạo 60 750gr (lúc nào lại bảo lo, chợ khê mua gạo làm thời chắt thâu có thể lấy vào 300gr sản và 450gr cơm cho đã số 750gr).
- 3) Cá. — 75gr (một tuần lễ ít ra cũng phải có 6 buổi cá).
- 4) Mắm, cá khô. — 60gr (chỉ cho ăn những khi ngoài chợ rất hiếm cá tươi).
- 5) Rau luộc, rau muối. — 90gr.
- 6) Nước mắm tít. — 10gr.
- 7) Thịt heo hay trâu bò. — 60gr (mỗi tuần lễ một buổi).
- 8) Nước chè tít.

Còn ra mỗi tuần trong 6 buổi cá tươi trở lên, chỉ cho thể trình vị được 2 buổi mà thôi (một người một miếng)... Được như đó ăn định trên, nhà pha không phân nửa gì. Vậy mà xem trong vài tuần lễ vừa qua, chả than còm nào có làm được thế!

## Nhật ra hội nghị...

(Tiếp theo trang trước)  
Trên là thuật lời của một nhà suy, trác tình thế sau hội hải quân phá liệt, dư luận các báo thì kiến giải có hơi khác nhau.

### Thái độ các nước

Anh — Đối với Nhật ra hội hải quân, Anh tỏ ý cương ngạnh, đại biểu Anh trả lời cho đại biểu Nhật: Hội nghị vẫn sẵn lòng nghe Nhật nói rõ phương châm quân sự thế nào, đặng cùng tham nghị vấn đề hạn chế chiến hạm. Nay Nhật không đồng ý, thì thái độ do hành động, nhưng 4 nước Anh, Pháp, Mỹ, Ý, cứ kể tục khai hội nghị và nhận hội nghị này làm căn cứ cho điều ước hiện hành. Đại biểu Anh nói thế là tỏ ý Nhật ra hội thì ra, 4 nước không vì Nhật ra mà bỏ hội.

Nhật — Đại biểu Nhật thấy thái độ cương quyết của Anh, tin về chánh phủ Đông-kinh, tức thời đêm 13-1-36, bộ ngoại vụ Nhật nhóm hội, mở ngoại bộ và hải quân liên tịch hội nghị quyết định: 1) Trong thời kỳ này là nhập tốt phát tờ thông cáo không tham dự hải quân nữa. 2) Từ sau có hội nghị, có phải bằng hình thức xuất tịch, chính phủ định sai Vinh-Tĩnh sung bằng thành viên ở Anh, đặng sau lý những điều quyết liệt sau khi ra hội.

Pháp — Phần đông nhân sĩ trong hải quân giới đều lấy làm tức, vì một nước hải quân lớn như nước Nhật mà ra hội, thì những điều trọng yếu về vấn đề hải quân sau này, không thêm-dính cho vững vàng được. Một bà viết báo có tiếng có bình luận một bài dài, đại ý nói nước Pháp ở Viễn đông, ở Trung quốc như là ở Việt nam, có quyền lợi nhiều, đối với Nhật bản nên duy trì mối quan hệ thân hảo. Nhật ra hội mà 4 nước Anh, Mỹ, Pháp, Ý còn tục khai hội, thì đại biểu nước Pháp nên chú ý, không nên để hội nghị sau này trở này ra ý kiến phản Nhật (?); nước Pháp trước sau nhận rằng lực quân và hải quân, 2 đương như 2 bánh xe cùng nương dục nhau, phải kiếm có cả hai, nên lâu nay đối với mấy lần hải quân hội nghị, Pháp không khi nào có thái hy vọng qua xa...

Mỹ — Mỹ thì phải lo quan giữ thái độ trầm mặc, duy một ít nhân sĩ phát biểu ý kiến rằng Nhật với Mỹ, lập trường của 2 nước không sao dung hiệp nhau, nên đối với hội nghị hải quân, Mỹ đã biết trước không có thành hiệu gì trông mong được, không đợi Nhật ra hội mới biết, đến xem tình hình hội nghị, thì 2 nước lớn cùng một tiếng Anh (tức Anh Mỹ) đã tỏ ý cùng duy trì nhau, đều lấy quan hệ trên chánh trị và quốc tế sau này rất to. Nói rõ ra, Nhật ra hải quân hội nghị, tức là xác cho Anh Mỹ phải hiệp định vậy.

Còn ý thì mặc bên việc ở đông Phi, nên đối với hội hải quân không bàn giải gì nhiều...

Xem luận trên, thì Nhật ra hội hải quân, chỉ làm khổ cho nước Anh nhiều, vì Anh có nhiều quyền lợi ở Viễn đông, lại có tiếng « vua biển », thủa nay.

Trở lại thân Nhật chẳng? Ra một chống Nhật chẳng? Nếu Anh không đứng đầu gây khó dễ với Nhật, mà trở bất tay với Nhật, thì thế cho Nhật tung hoành ở Viễn đông.

### KHÁCH-QUAN thuật

Quan trên xét thì thấy rõ, không phải khai trên giấy làm gì. Trên là nói chuyện ăn uống. Ngoài ra như mùa đông năm nay chẳng thấy phát chữa chữa, năm ngoài cũng thế, chẳng tới có x'n với ông đợi để lao nhờ làm ráp-bô, mà chẳng thấy trả lời.

Nhà sản hư nát, phân tro, nước lã tra ra trong ngoài, nên giêng bị sụp, nước đơ đơ vàng đen chảy ngay xuống giếng, và lại có chỗ tưới tưới nước ở trong lao, vị thường lợi giống quặng vôi lấm, nhiều lần thấy cát vùi nổi bộp bộp trên mặt nước, trông phải rằng mình, mà 100 người, nào ăn rữa, nào tắm giặt ở đây cả!

Những điều tệ hại trên, mong quan trên xét và sửa đổi cho.

Người nhà pha  
Lại cáo

## Chuyện vui về thời đại khoa cử

(Tiếp theo Phụ-trương số 663)

### Ông Dục với ông Lập khi làm văn trong trường

Ngày vào trường để thi, khoa này kinh nghĩa ra đến 9 bài, 5 đề kinh, 4 đề truyện, ai kiếm cả thì kiếm, còn thì 5 đề mới tác quyền, chớ không phải 2, 3 đề như thi hương thì hội thường.

Lúc giờ trưa, ông Dục lại lên ông Lập hỏi:

— Cháu làm được mấy bài rồi, làm 5 bài hay làm kiếm?

— Cháu định làm kiếm mà mới làm được có 4 bài.

— Thế thì chệch quá! Kiếm sao kíp? Thôi cháu gắng làm đủ 5 bài, may có làm thêm được bài nào cũng hay chớ kiếm gì thế?

— Vây bác làm được mấy bài rồi?

— Bác làm kiếm mà viết được 7 bài rồi, còn 2 bài nữa cũng đã xong, còn viết nữa thôi.

Ông Lập nghe dở mồ hôi.

Đến trường để thi, bài phú « Hoàng chung vì vận sự cần cầu »

Ông Lập lại hỏi ông Dục:

— Đề phú này bác nhớ có mấy nơi xuất xứ?

— Cháu nhớ được mấy chỗ?

— Cháu nhớ có 3 chỗ.

— Cháu nhớ ít quá! Bác nhớ cả 7 chỗ kia, này bác đọc cho nghe, về làm kéo tr...

Rồi khoa kỳ ông Lập hỏng, ông Dục dở hội nguyên (dở đầu), nhưng sau vào thi đình, ông Dục lại bị ông Vũ-dục-Thanh (người Ninh-binh)

đề mới, thành khoa kỳ ông Vũ-dục-Thanh dở Bằng-nhân, ông Dục dở Hoàng-giáp. (Triều Nguyễn ta không lấy Trưng-nguyên, chỉ lấy Bằng-nhân trở xuống. Trước sau khoa lục triều Nguyễn, chỉ có 2 ông Bằng nhân là ông Vũ-dục-Thanh nói trên, cùng ông Phạm-Thanh (người Thanh-hóa) về khoa hội cũng năm ấy mà thôi).

Ông Nguyễn-vân-Giao tức vì không được đi thi khoa hoành từ trên

Thời đại kỳ đương đi khó khăn, giao thông bất tiện, như khoa thi ở Kinh, mà ở các tỉnh muốn biết đề thi, cũng đợi có người thì về mới nghe được cái đề; chớ không phải như ngày nay có giấy thép thông, giao trước có chuyện gì ở Kinh thì giờ sau các tỉnh ngoài đã được nghe rõ.

Ông Giao tự phụ bác học mà không được cử thi khoa hoành từ kỳ, lấy làm bực tức. Nhưng có ông Lập đi, như cháu dở thì mình là cháu và thầy cũng được về vàng; rồi ông Lập lại hỏng.

Ông Giao nghe ông Lập hỏng, ngày đêm trông ông Lập về, mang những đề thi về xem coi khó dễ thế nào, nghĩa là muốn thử nghiệm sức học mình, như được cử đi khoa đọc cách kỳ thì cũng được không.

Ông Lập về, chưa kịp mở miệng nói câu gì, ông Giao nói:

(Còn nữa) Thái-Thiết

## Hội-Vạn-Quốc-Tiết-Kiệm

Hội tư-bản lập theo chỉ-định ngày 12 April 1916

Vốn của hội đã đóng tất cả là:

1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 quan tiền Pháp

Hội-quản 7, Avenue Edouard VII Thượng-Hải

Quản-ly cõi Đông-pháp 26, đường Chaigneau Saigon

SỐ TIỀN DỰ TRÙ TỚI NGÀY 30 NOVEMBRE 1935 LÀ: 1.993.884\$40

(Số tiền cõi Đông-Pháp mà 100)

TIỀN CHO VAY TRONG CỎI ĐÔNG-PHÁP

đã đảm bảo những số tiền đóng vào hội kể trên: 2.087.890\$18

Xã số hoàn vốn cho phiếu Tiết-Kiệm mở ngày 28 Janvier 1936

Chi ngành: 26, đường Chaigneau Saigon

Chi ngành: Star Rue Borgnis Desbordes ở Hanoi

Chi-ty: Ông SOULEY. Dụ-tiền: Các ông NG. -VAN-CHIEU và DINH-THU-TRANG

Số phiếu	Tên người chủ phiếu	Vốn phiếu
4402	Cách thức số 2 - Bộ số 1817	
4907	Bà ERNEST NAM-SANG, 77 Phố Hàng-Bưởi HANOI	1000\$00
16921	Ông DUONG-TAM ở nhà Vạn-Kata-Dương VINH-LONG	250.00
18179	Ông NGUYEN-VAN-YU, ở VINH-BINH	500.00
	Bà DANH-KHIM, ở nhà TRAN-DOCKY tại BACH-GIA	250.00
	Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, thì người chủ phiếu số 2 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho. Số tiền lợi về cách thức số 2, Hội chia cho những người chủ phiếu trong năm 1934 được là	4.871\$40
3161	Cách thức số 3 - Bộ số 1884	
	Ông PHAN-CU-NGUYEN, ở nhà ông TRIET, làm giáo học: Huyện Ngã-sơn THANH-HOA	120.00
1200	Cách thức số 3 - Xã số trả tiền lợi	
	Số tiền lợi là: 827\$08	
	Ông NGUYEN-BAO NGHIA, Thủ y ở Bộ lý SAIGON	237.00
	Sau khi đóng tiền được 2 năm rồi, người chủ phiếu số 3 được hưởng số tiền lợi của Hội chia cho. Số tiền lợi về cách thức số 3, Hội chia cho những người chủ phiếu số 3 năm 1934. Tổng cộng số tiền lợi chia cho hạng phiếu số 3 là	6.618\$23 3.298.22 7.906.45
12501A	Cách thức số 3 - Xã số hoàn vốn gấp hội	
	Phiếu đã hủy bỏ	
26736	Cách thức số 3 - Xã số hoàn nguyên vốn	
14495 A	Bộ số 2885	
17778 A	Ông GIRARDOY, Résident Marcol 12 Trưng Thái HANOI	1000\$00
	Ông VU-DINH-THAI, Phố Hàng Kênh SAIGON	500.00
	Ông KHOU-SAT-THIEN, buôn bán ở TREPONE	500.00
	Những phiếu số 2885, 14601A, 17577A, 22336A đóng tiền trả quá một tháng nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xã số trên đây.	
19689 A	Xã số miễn góp - Bộ số 2880 xã trắng	
2594 A	Giá bán lại	
14140 A	Ông B. SUI-THIEN-CAN, Thủ phủ ở PHU-YO	263\$00
3656 B	Ông HOANG-THI-LUC, 16 A Chadole HANOI	500.00
	Bà BAC-TU nhà Vinh-Phát-Thanh GIADINH	100.00
	Bà NGOC-THI-THO, 57 Phố Ông-Lang HAI-DUONG	100.00
	Những phiếu số 7313, 14637A, 19746A chưa đóng tiền quá một tháng nên không được hưởng quyền lợi về cuộc xã số trên đây.	200.00 200.00 200.00
85	Các người chủ phiếu số 5 được chia lợi của Hội kể từ ngày mua phiếu.	
84783 A	Trong các hội lập ban ở Viễn-Đông chỉ có một hội: HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM chia lợi cho người mua phiếu kể từ năm thế nhất.	
	Tiền lợi chia cho những người chủ phiếu số 5 trong năm 1934, mở ngày 29 Juillet 1935 là:	
	Ông PAUL COULON, ở SAIGON được	1.000.00
	Ông NGUYEN-VAN-SAO và TAN-CHAU được	200.00

Số tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Fèvrier định là: 8.000\$00 và mở ngày thứ sáu 28 Fèvrier 1936 tại Saigon



